

QUẬN BÌNH THẠNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2007/QĐ-UBND

Bình Thạnh, ngày 15 tháng 11 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Bình Thạnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 169/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận tại Tờ trình số 30/TTr-TĐKT ngày 09 tháng 9 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Bình Thạnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng các đơn vị, phòng, ban

thuộc Ủy ban nhân dân quận và các Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Bình Thạnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2007/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh)*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận là cơ quan tư vấn của Ủy ban nhân dân quận trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận Bình Thạnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Thực hiện nhiệm vụ tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân quận trong việc tổ chức, xây dựng và phát triển phong trào thi đua yêu nước; phối hợp với các đoàn thể quần chúng, các tổ chức kinh tế - xã hội đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng bộ và kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân quận.

2.2. Xây dựng chương trình kế hoạch, nội dung thi đua, khen thưởng cho từng thời kỳ và từng lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của cơ quan, đơn vị và cơ sở.

2.3. Theo dõi, chỉ đạo sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng; xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt. Đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác thi đua của phường, mặt trận, đoàn thể và các đơn vị trực thuộc trên địa bàn quận.

2.4. Tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn của Nhà nước, các chính sách khen thưởng của Trung ương, thành phố, quận, đồng thời hướng dẫn nghiệp vụ

chuyên môn, xây dựng các tiêu chuẩn, đối tượng khen thưởng phù hợp nhằm thực hiện tốt việc khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có nhiều công lao, thành tích trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quận.

2.5. Kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; xem xét, thẩm định đề xuất các hình thức khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

2.6. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về chính sách khen thưởng, tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.

2.7. Xây dựng và quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng; cơ sở vật chất, cấp phát hiện vật và xác nhận hình thức khen thưởng theo đúng quy định pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 3. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng gồm

1. Chủ tịch UBND quận	Chủ tịch IID TD-KT quận
2. Phó CT.UBND quận phụ trách Đô thị	Phó Chủ tịch IID TD-KT
3. Phó CT.UBND quận phụ trách Kinh tế	Phó Chủ tịch IID TD-KT
4. Phó CT.UBND quận phụ trách Văn xã	Phó Chủ tịch IID TD-KT
5. Chuyên viên phụ trách thi đua - khen thưởng	Ủy viên TT.IIDTD-KT
6. Thường trực IIDND quận	Ủy viên
7. Chánh Văn phòng IIDND&UBND quận	Ủy viên
8. Chủ tịch UB Mặt trận Tổ quốc	Ủy viên
9. Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ Nữ	Ủy viên
10. Chủ tịch Liên đoàn Lao động	Ủy viên
11. Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh	Ủy viên
12. Bí thư Quận đoàn	Ủy viên
13. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch	Ủy viên
14. Chánh Thanh tra quận	Ủy viên
15. Trưởng Phòng Nội vụ	Ủy viên

16. Trưởng Phòng Kinh tế	Ủy viên
17. Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy	Ủy viên
18. Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	Ủy viên
19. Trưởng Công an quận	Ủy viên
20. Trưởng Phòng Quản lý đô thị	Ủy viên
21. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường	Ủy viên
22. Trưởng Phòng Lao động - TB và XH	Ủy viên
23. Trưởng Phòng VH TT - TT	Ủy viên

Điều 4. Nhân sự phụ trách công tác Thi đua - Khen thưởng

Căn cứ tình hình biên chế của bộ máy nhân sự quận và tính chất, quy mô của phong trào thi đua, khen thưởng quận, cán bộ trực tiếp phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của quận là 02 cán bộ, công chức.

Định biên và lương của cán bộ, công chức được biên chế vào Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận.

Điều 5. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Các thành viên của Hội đồng sử dụng bộ máy cơ quan nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ về thi đua, khen thưởng đã được phân công.

Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra phong trào thi đua và công tác khen thưởng thuộc phạm vi ngành, cơ quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, địa phương nơi thành viên công tác, tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng và thực hiện đúng chương trình hoạt động của Hội đồng đã đề ra; trong trường hợp không tham dự được, các thành viên gửi văn bản ghi rõ ý kiến của mình cho Hội đồng.

Các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm kiểm tra và thẩm định hồ sơ thuộc lĩnh vực mình phụ trách trên cơ sở tham mưu của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận (Chuyên viên phụ trách thi đua quận) và phòng, ban, đơn vị, phường tham mưu trước khi trình ra Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận xét duyệt.

Điều 6. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Để giúp cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận xem xét, thẩm định hồ sơ thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị và các phường theo từng thời điểm và từng

đợt phong trào thi đua của quận. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cử bộ phận thường trực gồm các thành phần sau.

- | | |
|--|------------------------|
| 1. Chủ tịch UBND quận | Chủ tịch HĐ TD-KT quận |
| 2. Phó CT.UBND quận phụ trách Đô thị | Phó Chủ tịch HĐ TD-KT |
| 3. Phó CT.UBND quận phụ trách Kinh tế | Phó Chủ tịch HĐ TD-KT |
| 4. Phó CT.UBND quận phụ trách Văn xã | Phó Chủ tịch HĐ TD-KT |
| 5. Chuyên viên phụ trách thi đua - khen thưởng | Ủy viên TT.HĐTD-KT |
| 6. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc | Ủy viên |
| 7. Chánh VP HDND&UBND quận | Ủy viên |

Điều 7. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận có trách nhiệm

7.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động, chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận.

7.2. Thông báo hoạt động của Hội đồng, các chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng của Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận đến các thành viên.

7.3. Tổng hợp và tham mưu các đề xuất khen thưởng do cơ sở và các đơn vị, ban ngành, đoàn thể đề nghị trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xét.

7.4. Dự thảo các chỉ thị, hướng dẫn, thông báo về việc tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua hàng năm và đợt xuất. Thực hiện công tác khen thưởng trình Quận ủy, UBND quận xem xét và ban hành.

7.5. Tổng hợp báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng của quận trong năm theo kế hoạch để báo cáo cho Thường trực Quận ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.

7.6. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp Hội đồng và phải gửi tài liệu tới Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và thành viên trong Hội đồng trước ngày họp (từ 2 đến 3 ngày). Trừ trường hợp Hội đồng họp bất thường.

7.7. Giao cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xét duyệt khen thưởng công tác từng mặt trong năm, hoặc lĩnh vực để đảm bảo kịp thời.

7.8. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng duyệt khen thưởng các cá nhân, đơn vị đợt xuất (như bảo vệ an ninh tổ quốc, các đợt thi đua đợt xuất...).

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG

CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG QUẬN

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận thực hiện theo nguyên tắc biểu quyết theo đa số.

Điều 9. Chế độ sinh hoạt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Hội đồng sinh hoạt định kỳ 6 tháng 1 lần (trừ trường hợp đột xuất) để kiểm tra, đánh giá các phong trào thi đua, công tác khen thưởng và hoạt động của Hội đồng. Đề xuất phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch chung của quận.

Trường hợp đột xuất, Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận triệu tập.

Hội đồng xem xét các đề nghị khen thưởng và trình Ban Thường vụ Quận ủy các trường hợp khen thưởng cấp cao như: Anh hùng lao động, Anh hùng I.L.V.T, Huân chương Lao động các hạng, Cờ thi đua Chính phủ và các danh hiệu vinh dự khác của Nhà nước.

Điều 10. Kinh phí khen thưởng

Kinh phí khen thưởng các danh hiệu thi đua và kinh phí phục vụ công tác thi đua, khen thưởng, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng căn cứ vào nhiệm vụ, yêu cầu và quy định của quận mà có kế hoạch dự trù hàng năm để trình Ủy ban nhân dân quận duyệt và ngân sách cấp.

Điều 11. Mức khen thưởng.

Mức khen thưởng cho từng danh hiệu của tập thể và cá nhân, chỉ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Cấp nào ký quyết định giấy khen thì cấp đó thưởng.

Khen thưởng đột xuất cho các phong trào thi đua và các cuộc vận động thi đua lớn mang tính cổ động chính trị và xã hội như công tác xóa đói giảm nghèo, phổ cập giáo dục, Chương trình mục tiêu 3 giảm... thì mức khen thưởng do Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trình xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và Thường trực Quận ủy.

Chương IV

QUY TRÌNH XÉT THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 12. Quy trình xét khen thưởng

Được thực hiện khi kết thúc nhiệm vụ công tác năm, kết thúc một đợt vận động hoặc một phong trào thi đua, một công trình được hoàn thành hoặc nhân dịp đơn vị kỷ niệm 5 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm thành lập. Các cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân có trách nhiệm báo cáo thành tích, kết quả hoạt động trong năm hoặc trong đợt vận động, phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị đề cấp quản lý có cơ sở xem xét khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên xét khen thưởng.

Điều 13. Thủ tục và thẩm quyền đề nghị khen thưởng

13.1. Về tuyển trình khen:

Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề, khi tổng kết lựa chọn các điển hình, thì cấp đó khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng và phải có văn bản thỏa thuận của các cơ quan chủ quản của các đối tượng được đề nghị khen thưởng.

13.2. Về lấy ý kiến hiệp ý:

“Hiệp ý khen thưởng” là hình thức lấy thông tin của các cơ quan có liên quan để có thêm căn cứ xác định trước khi quyết định khen thưởng.

13.3. Thẩm quyền đề nghị xét khen thưởng:

Chính quyền cùng cấp không xét khen thưởng cho cơ quan Đảng và Hội đồng nhân dân cùng cấp, nhưng vẫn xét khen thưởng cho các Ban của Đảng, của Hội đồng nhân dân cùng cấp và Hội đồng nhân dân cấp dưới.

Khi đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố tặng Cờ Thi đua xuất sắc, Bằng khen, công nhận “Tập thể Lao động xuất sắc”, đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước khen thưởng cho các phòng, ban chuyên môn thuộc quận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể thuộc quận, các đơn vị sự nghiệp thuộc quận do Ủy ban nhân dân quận đề nghị và có văn bản hiệp ý đồng ý của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố liên quan đến lĩnh vực công tác của cơ quan, đơn vị, phòng, ban quận. Đối với một số phòng, ban chuyên môn của quận có nhiều sở, ban, ngành thành phố quản lý phải có văn bản hiệp ý đồng ý của các sở, ban, ngành chuyên môn thành phố liên quan.

Đối với các Doanh nghiệp tư nhân, Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất cá thể..., khi đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước khen thưởng do Ủy ban nhân dân các quận, các sở, ban, ngành thành phố quản lý lĩnh vực hoạt động chuyên môn phải có ý kiến hiệp y của quận và sở, ban, ngành liên quan.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân quận.

- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp đề nghị khen thưởng.

- Báo cáo thành tích, báo cáo tóm tắt thành tích của các đối tượng được đề nghị xét khen thưởng (có nhận xét, đánh giá, xác nhận thành tích của cơ quan quản lý trực tiếp).

- Văn bản hiệp y của cấp quản lý ngành và cấp quản lý địa phương theo quy định.

- Đối với các đối tượng là doanh nghiệp có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho đơn vị và cá nhân là Thủ trưởng đơn vị phải có xác nhận việc thực hiện hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước của cơ quan tài chính.

- Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành về quy trình, thủ tục, tính chính xác của hồ sơ, thẩm định tiêu chuẩn khen thưởng của các đối tượng trình khen thưởng.

- Thời gian gửi hồ sơ về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận, trường hợp khen thưởng theo năm kế hoạch (trước ngày 15/12 hàng năm) và từng đợt thi đua, tổng kết ngành và khen thưởng trong các hội nghị chuyên đề (trước 7 ngày).

Chương V

MỐI QUAN HỆ PHỐI HỢP LÀM VIỆC

Điều 15. Đối với Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố

- Chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ đối với công tác Thi đua - Khen thưởng.

- Thực hiện các quy định về công tác Thi đua - Khen thưởng theo Quyết định số 169/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2006.

- Báo cáo công tác Thi đua - Khen thưởng định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và các chuyên đề, đột xuất (nếu có).

Điều 16. Đối với Quận ủy

- Chịu sự lãnh đạo toàn diện của Quận ủy về việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua theo Nghị quyết Đảng bộ.

- Thực hiện chế độ, thông tin, báo cáo công tác thi đua - khen thưởng định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và các chuyên đề, đột xuất (nếu có).

- Trình Ban Thường vụ Quận ủy xem xét hồ sơ khen thưởng, các danh hiệu thi đua cấp cao của Nhà nước theo quy định.

Điều 17. Đối với Ủy ban nhân dân quận

- Chịu sự chỉ đạo điều hành trực tiếp và toàn diện về các hoạt động thi đua - khen thưởng.

- Thực hiện chế độ, thông tin, báo cáo công tác thi đua, khen thưởng định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và các chuyên đề, đột xuất (nếu có).

Điều 18. Đối với các phòng, ban, đơn vị và các phường

- Hướng dẫn và tập huấn nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng cho các đơn vị thực hiện.

- Hướng dẫn nội dung đăng ký thi đua của đơn vị, tập thể và cá nhân theo quy định và theo Kế hoạch, thang điểm thi đua hàng năm.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Để thực hiện được các nhiệm vụ, chức năng đã quy định. Hội đồng có quyền hạn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các công tác về thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn quận.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ quan nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo theo dõi phong trào thi đua và thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị mình, thường xuyên báo cáo cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trên.

Điều 20. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, tập thể Hội đồng đề nghị Ủy ban nhân dân quận xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Hùng